

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THẠCH THÀNH
TỈNH THANH HOÁ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 32 /2024/HS-ST

Ngày: 17 - 4 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THẠCH THÀNH, TỈNH THANH HOÁ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Văn Tuấn

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Quách Thị Tình; Ông Bùi Văn Hòa.

Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Thắm - Thư ký tòa án nhân dân huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hoá.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hoá tham gia phiên tòa: Ông Đoàn Văn Tuyển - Kiểm sát viên.

Ngày 17/4/2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hoá xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 25/2024/TLST - HS ngày 22 tháng 3 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 34/2024/QĐXXST- HS, ngày 03/4/2024 đối với bị cáo:

Tào Văn H - Giới tính : Nam; Tên gọi khác : Không.

Sinh ngày 07 tháng 01 năm 1984. Tại xã T, huyện T, tỉnh Thanh Hóa. Nơi cư trú: thôn M, xã T, huyện T, tỉnh Thanh Hóa; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; con ông: Tào Văn Ý - Sinh năm 191949 (Đã chết) và bà: Lê Thị L - Sinh năm 1952; vợ: Nguyễn Thị P - Sinh năm: 1983; bị cáo có 02 con, con lớn sinh năm 2006, con nhỏ sinh năm 2016.

Tiền án: Không; tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 19/12/2023 đến ngày 27/12/2023 được thay thế biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện đang thi hành lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú của Tòa án nhân dân huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hóa. Có mặt tại phiên tòa.

* Bị hại: Ông Nguyễn Thanh S; sinh năm 1972

Địa chỉ: thôn M, xã T, huyện T, tỉnh Thanh Hóa;

Vắng mặt tại phiên tòa.

* Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Anh Tào Duy M - sinh năm 2006

Địa chỉ: thôn M, xã T, huyện T, tỉnh Thanh Hóa;

Vắng mặt tại phiên tòa.

* Người làm chứng:

1 - Anh Tào Văn H1; sinh năm 1972

Địa chỉ: xóm P, xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An;

Vắng mặt tại phiên tòa.

2 - Bà Bùi Thị T; sinh năm 1972

Địa chỉ: thôn M, xã T, huyện T, tỉnh Thanh Hóa;

Có mặt tại phiên tòa.

3 - Chị Nguyễn Thị P; sinh năm 1983

Địa chỉ: thôn M, xã T, huyện T, tỉnh Thanh Hóa;

Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tào Văn H sinh ngày 07/01/1984 trú tại thôn M, xã T, huyện T là chồng của chị Nguyễn Thị P, sinh năm 1983 cùng trú tại thôn M, xã T, huyện T. Do có nghi ngờ vợ mình là chị P và ông Nguyễn Thanh S sinh năm 1972, trú cùng thôn có quan hệ tình cảm nam nữ với nhau, nên đến khoảng 20 giờ 00 phút ngày 18/12/2023 H gọi điện thoại cho ông S nói chuyện. Thì giữa H và ông S xảy ra to tiếng cãi vã, thách thức nhau. Bực tức vì bị ông S thách thức nên H bảo em trai là Tào Văn H1 sinh năm 1986, trú tại xóm P, xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An đang ngủ ở nhà H lấy xe mô tô BKS 36AA-539.85 của Tào Duy M sinh năm 2006, là con trai của H chở H đến nhà anh S, trước khi đi H lấy một chiếc rìu bằng kim loại dài 51cm giấu bên trong áo khoác nhằm mục đích đến nhà anh S để đánh gây thương tích cho anh S. Trên đường đi, anh H1 có hỏi H “có việc gì mà gấp vậy anh? thì H trả lời cứ đi đi có việc gấp”. Khi đến đến cổng nhà ông S, H nhìn thấy cổng nhà ông S khóa bằng ổ khóa dây H rút rìu ra chặt hai phát vào ổ khóa dây làm đứt ổ khóa. Sau đó, H chạy vào trong nhà ông S thì anh H1 cũng chạy theo để can ngăn H khi nhìn thấy H chạy vào đến sân, ông S liền bỏ chạy ra phía sau xưởng may vào khu vực phía quán ăn rồi chạy ra phía cửa hông để trốn. Thấy ông S bỏ chạy H cầm rìu đuổi theo để đánh ông S nhưng bị anh H1 can ngăn nên H không đuổi kịp ông S. Sau đó, H đi vào trước cửa chính nhà ông S dùng rìu mang theo đập liên tục nhiều lần vào hai cánh cửa kính cường lực và vào hai ô cửa kính hai bên làm hư hỏng toàn bộ kính cường lực của gian cửa chính nhà ông S, rồi H cầm rìu đi ra gian quán bán hàng tiếp tục đập nhiều phát vào cánh cửa bên hông quán, cửa chính phía trước đi vào quán và các ô cửa sổ

quán làm hư hỏng toàn bộ các ô cửa kính trên. Một lúc sau do được mọi người can ngăn nên **H** đã lên xe anh **H1** đi về nhà.

Đến 23 giờ 05 phút cùng ngày, nhận thức được việc làm của mình là vi phạm pháp luật, **Tào Văn H** đã đến Cơ quan Công an đầu thú, khai báo về hành vi phạm tội của bản thân.

Ngay sau khi tiếp nhận tin về vụ việc, Các cơ quan chứng năng đã tiến hành khám nghiệm hiện trường, thu giữ các vật chứng theo quy định. Kết quả khám nghiệm hiện trường xác định: Cửa kính cường lực lắp tại cửa chính gian nhà ở của **Nguyễn Thanh S** có độ dày 01 cm, hai ô cửa kính lớn đã bị vụn vỡ hoàn toàn, kích thước mỗi ô là (200 x 70) cm và hai ô kính nhỏ đã bị vỡ vụn hoàn toàn, kích thước mỗi ô là (120 x 23)cm tổng diện tích bị hủy hoại là 3,352m²; Kính tại cửa sổ hành lang gian bên cạnh nhà bán hàng gồm hai cửa sổ cánh kép, mỗi cửa sổ có hai ô cửa lắp kính, mỗi ô kính có kích thước (120 x 30)cm, tổng diện tích kính bị hủy hoại là 1,44m² loại kính mờ đục có độ dài 0,4cm; **C** nhôm kính ra vào hành lang gian nhà bán hàng tại cửa này có bốn ô kính bị tiêu hủy, mỗi ô cửa kính kích thước (100 x 28) cm, tổng diện tích kính bị hủy hoại là 1,12m² loại kính mờ đục có độ dày 0,4 cm; hai thanh kính loại màu bạc dài 100 cm, rộng 0,4 cm, rỗng bị gập, biến dạng; Kính tại cửa chính nhà bán hàng, loại kính trong suốt độ dày 0,6cm; cửa bên trái hướng đi vào, có hai phần kính bị đập phá có kích thước (210x133) cm và (210 x 139) cm, diện tích kính bị hủy hoại là 5,712 m². Cửa bên phải hướng đi vào, có hai phần kính bị đập phá có kích thước (210 x 90) cm và (210 x 93) cm diện tích bị hủy hoại là 3,843m².

Ngày 20/12/2023, Cơ quan CSĐT **Công an huyện T** đã ban hành Yêu cầu định giá số 50/YC-CSHS, yêu cầu Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự **huyện T** tiến hành định giá tài sản đã bị đập phá. Cửa kính cường lực lắp tại cửa chính gian nhà ở của **Nguyễn Thanh S** có độ dày 01 cm, hai ô cửa kính lớn đã bị vụn vỡ hoàn toàn kích thước mỗi ô là (200 x 70) cm và hai ô kính nhỏ đã bị vỡ vụn hoàn toàn, kích thước mỗi ô là (120 x 23) cm tổng diện tích bị hủy hoại là 3,352m²; Kính tại cửa sổ hành lang gian bên cạnh nhà bán hàng gồm hai cửa sổ cánh kép, mỗi cửa sổ có hai ô cửa lắp kính, mỗi ô kính có kích thước (120 x 30) cm, tổng diện tích kính bị hủy hoại là 1,44m² loại kính mờ đục có độ dài 0,4cm; **C** nhôm kính ra vào hành lang gian nhà bán hàng tại cửa này có bốn ô kính bị tiêu hủy, mỗi ô cửa kính kích thước (100x28) cm, tổng diện tích kính bị hủy hoại là 1,12m² loại kính mờ đục có độ dày 0,4 cm; hai thanh kính loại màu bạc dài 100 cm, rộng 0,4 cm, rỗng bị gập, biến dạng; Kính tại cửa chính nhà bán hàng, loại kính trong suốt độ dày 0,6cm; cửa bên trái hướng đi vào, có hai phần kính bị đập phá có kích thước (210 x 133) cm và (210 x 139) cm, diện tích kính bị hủy hoại là 5,712 m². Cửa

bên phải hướng đi vào, có hai phần kính bị đập phá có kích thước (210 x 90) cm và (210 x 93) cm diện tích bị hủy hoại là 3,843m².

Tại Kết luận định giá số 50/BC-HĐĐG ngày 26/12/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện T kết luận, tại thời điểm bị hủy hoại, giá trị thiệt hại của các tài sản yêu cầu định giá có tổng giá trị 8.045.000đ. (Tám triệu không trăm bốn lăm nghìn đồng).

Đối với đoạn Video hình ảnh Cơ quan Cảnh sát điều tra thu giữ tại gia đình anh Nguyễn Thanh S ngày 25/12/2023 Cơ quan Cảnh sát điều tra C1 đã ra quyết định trưng cầu giám định số 472/QĐ-CSHS ngày 25/12/2023 yêu cầu Phòng K Công an Tỉnh T giám định kỹ thuật số điện tử, để xác định các đoạn video hình ảnh đã thu được có bị chỉnh sửa, cắt ghép hay không. Kết luận giám định số 670/KL-KTHS ngày 23/2/2024 của Phòng kỹ hình sự - Công an T, kết luận không phát hiện dấu hiệu chỉnh sửa, cắt ghép nội dung hình ảnh trong năm tệp video của USB gửi giám định.

Đối với 01 dây khóa kim loại dài 55cm, không rõ nhãn hiệu, bọc nhựa màu nâu đỏ, đã hư hỏng xét thấy tài sản không còn giá trị, bị hại không yêu cầu, đề nghị gì khác nên cơ quan điều tra không trưng cầu định giá đối với chiếc khóa dây nêu trên.

Về trách nhiệm dân sự: Sau khi sự việc xảy ra gia đình và bị cáo H đã khắc phục, sửa chữa toàn bộ tài sản bị hư hỏng cho gia đình ông Nguyễn Thanh S nên ông S không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại gì thêm.

Về vật chứng của vụ án:

Đối với một chiếc xe mô tô biển kiểm soát 36AA-539.85 màu trắng đen, dán nhãn WAVE I 125, trên xe có dán chữ Duy M, xe cũ, đã qua sử dụng.

Một thùng niêm phong bên trong có chứa một chiếc rìu kim loại dài 51cm, cán kim loại hình trụ, đường kính 03 cm, hàn liền với lưỡi kim loại, dài 14 cm, rộng nhất 08cm, lưỡi bị biến dạng và một thùng niêm phong bên trong có chứa: Một dây khóa kim loại dài 55cm, không rõ nhãn hiệu, bọc nhựa màu nâu đỏ, đã hư hỏng; một mảnh kính tại hiện trường kích thước (11 x 05) cm trong suốt độ dày 06 mm, một mảnh kính tại hiện trường kích thước (11 x 10) cm, mờ đục, độ dày 04mm và nhiều mảnh vỡ vụn vỡ ra từ kính cường lực độ dày 10mm.

Hiện đang được bảo quản tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thạch Thành chờ xử lý.

Tại bản cáo trạng số: 34/CT - VKSTT ngày 22/3/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hóa truy tố Tào Văn H về tội “Hủy hoại tài sản”, theo quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo **Tào Văn H** phạm tội “Hủy hoại tài sản và áp dụng khoản 1 điều 178; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự.

- Xử phạt bị cáo **Tào Văn H**, từ 09 (Chín) tháng đến 12 (Mười hai) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 (Mười tám) tháng đến 24 (Hai mươi bốn) tháng.

Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung là tiền cho bị cáo **Tào Văn H**.

Về vật chứng:

Đề nghị tịch thu tiêu hủy: Một thùng niêm phong bên trong có chứa một chiếc rìu kim loại dài 51cm, cán kim loại hình trụ, đường kính 03 cm, hàn liền với lưỡi kim loại, dài 14 cm, rộng nhất 08cm, lưỡi bị biến dạng và một thùng niêm phong bên trong có chứa: Một dây khóa kim loại dài 55cm, không rõ nhãn hiệu, bọc nhựa màu nâu đỏ, đã hư hỏng; một mảnh kính tại hiện trường kích thước (11 x 05) cm trong suốt độ dày 06 mm, một mảnh kính tại hiện trường kích thước (11 x 10) cm, mờ đục, độ dày 04mm và nhiều mảnh vỡ vụn vỡ ra từ kính cường lực độ dày 10mm.

- Trả lại cho anh **Tào Duy M** một chiếc xe mô tô biển kiểm soát 36AA-539.85 màu trắng đen, dán nhãn WAVE I 125, trên xe có dán chữ **Duy M**, xe cũ, đã qua sử dụng.

Về án phí: Bị cáo **Tào Văn H** phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phần tranh tụng: Bị cáo **Tào Văn H** thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội và không có ý kiến tranh luận với đại diện VKS. Trong lời nói sau cùng, bị cáo xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt để có cơ hội sửa chữa sai lầm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của điều tra viên Cơ quan điều tra **công an huyện T** và kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạch Thành trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự và thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo **Tào Văn H** đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã truy tố. Lời nhận tội của các bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra; phù hợp với diễn biến, thời gian, địa điểm và tang vật của vụ án cùng với những tài liệu chứng cứ khác đã được thu thập có trong hồ sơ. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Xuất phát từ việc cho rằng ông **Nguyễn Thanh S** có

quan hệ tình cảm nam nữ với vợ của mình, nên khoảng 20 giờ 00 phút ngày 18/12/2023 **Tào Văn H** đã dùng một chiếc rìu bằng kim loại đập liên tục vào hệ thống của kính cường lực gian nhà chính và hệ thống cửa kính nhôm hệ, cửa kính cửa sổ gian quán bán hàng nhà gia đình ông **S**. Làm hư hỏng toàn bộ hệ thống cửa kính trị giá là 8.045.000đ. (Tám triệu không trăm bốn lăm nghìn đồng). Nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về tội “Hủy hoại tài sản”, theo quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự.

[3] Hành vi hủy hoại tài sản với giá trị 8.045.000đ (Tám triệu không trăm bốn lăm nghìn đồng) của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự trị an, xâm hại trực tiếp đến quyền sở hữu về tài sản của công dân, gây tâm lý hoang mang trong cộng đồng dân cư. Do đó cần lên một mức án nghiêm khắc đối với các bị cáo, nhằm giáo dục riêng cũng như phòng ngừa chung.

[4] Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Tình tiết tăng nặng: Bị cáo **Tào Văn H** không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo “Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải”; “Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng”; “Tự nguyện bồi thường, khắc phục hậu quả”; sau khi phạm tội đã ra “Đầu thú” hành vi phạm tội của mình; bị cáo có bố đẻ là người có công với cách mạng; người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, i s, khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Bị cáo **Tào Văn H** có 03 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 và 03 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 của BLHS, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Vì vậy Hội đồng xét xử thấy cần không cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cho bị cáo được cải tạo tại địa phương, dưới sự giám sát của chính quyền và gia đình cũng đủ để răn đe bị cáo thành người công dân tốt, có ích cho xã hội.

[6] Về hình phạt bổ sung: Qua xác minh, bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, có tài sản không đáng kể, nên miễn hình phạt bổ sung là tiền đối với bị cáo là phù hợp.

[7] Về trách nhiệm dân sự:

- Ông **Nguyễn Thanh S** đã nhận đủ số tiền bị cáo bồi thường thiệt hại, ông **S** không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về xử lý vật chứng:

- Đối với một chiếc xe mô tô biển kiểm soát 36AA-539.85 màu trắng đen, dán nhãn WAVE I 125, trên xe có dán chữ **Duy M**, xe cũ, đã qua sử dụng là xe của anh **Tào Duy M**, chiếc xe này không phải là công cụ phương tiện phạm tội nên trả lại cho anh **Tào Duy M** là đúng quy định của pháp luật.

- Một thùng niêm phong bên trong có chứa một chiếc rìu kim loại dài 51cm, cán kim loại hình trụ, đường kính 03 cm, hàn liền với lưỡi kim loại, dài 14 cm, rộng nhất 08cm, lưỡi bị biến dạng là công cụ phạm tội nên cần tịch thu tiêu hủy;

- Một dây khóa kim loại dài 55cm, không rõ nhãn hiệu, bọc nhựa màu nâu đỏ, đã hư hỏng; một mảnh kính tại hiện trường kích thước (11 x 05) cm trong suốt độ dày 06 mm, một mảnh kính tại hiện trường kích thước (11 x 10) cm, mờ đục, độ dày 04mm và nhiều mảnh vỡ vụn vỡ ra từ kính cường lực độ dày 10mm không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy;

[10] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo **Tào Văn H** phạm tội “Hủy hoại tài sản”.

Áp dụng khoản 1 điều 178; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự.

- Xử phạt: Bị cáo **Tào Văn H** 09 (Chín) tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách (Mười tám) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (Ngày 17/4/2024).

Giao bị cáo **Tào Văn H** cho Ủy ban nhân dân xã **T**, huyện **T**, tỉnh Thanh Hóa giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo Điều 68, Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 BLHS.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy:

- Một thùng niêm phong bên trong có chứa một chiếc rìu kim loại dài 51cm, cán kim loại hình trụ, đường kính 03 cm, hàn liền với lưỡi kim loại, dài 14 cm, rộng nhất 08cm, lưỡi bị biến dạng.

- Một thùng niêm phong bên trong có chứa một dây khóa kim loại dài 55cm, không rõ nhãn hiệu, bọc nhựa màu nâu đỏ, đã hư hỏng; một mảnh kính tại hiện trường

kích thước (11 x 05) cm trong suốt độ dày 06 mm, một mảnh kính tại hiện trường kích thước (11 x 10) cm, mờ đục, độ dày 04mm và nhiều mảnh vỡ vụn vỡ ra từ kính cường lực độ dày 10mm.

- Trả lại cho anh **Tào Duy M** chiếc xe mô tô biển kiểm soát 36AA-539.85 màu trắng đen, dán nhãn WAVE I 125, trên xe có dán chữ **Duy M**, xe cũ, đã qua sử dụng.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng tài sản giữa cơ quan cảnh sát điều tra **Công an huyện T** và chi cục Thi hành án dân sự huyện Thạch Thành ngày 05/4/2024).

- Về án phí: Áp dụng Điều 136 BLTTHS; Điều 6, Điều 21, Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo **Tào Văn H** phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6,7 và 9 luật thi hành án dân sự và Điều 7a, 7b Luật sửa đổi, bổ sung luật thi hành án dân sự năm 2014, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 luật thi hành án.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt các bị cáo, vắng mặt bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan. Bị cáo **Tào Văn H** có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại ông **Nguyễn Thanh S** có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh **Tào Duy M** có quyền kháng cáo bản án phần liên quan đến quyền và lợi ích của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có *QLNVLQ*;
- VKSND huyện Thạch Thành;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- Công an huyện Thạch Thành;
- THAHS công an Thạch Thành;
- Chi cục THADS Thạch Thành;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Bùi Văn Tuấn

